

Hà Nội, Ngày 23 tháng 07 năm 2019.

Ha Noi, day month 07 year 2019.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY

(6 tháng)

(6 months)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **Công ty cổ phần ô tô TMT/ TMT Motors Corporation**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 199B, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Điện thoại/ Telephone: 04.38628205

Fax: 043.8628703

- Vốn điều lệ/ Charter capital: **372.876.800.000** đồng (Ba trăm bảy mươi hai tỷ, tám trăm bảy mươi sáu triệu, tám trăm ngàn đồng)

- Mã chứng khoán/ Securities code: TMT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

TT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution /Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	353/NQ-DHĐCĐ	26/04/2019	- Thông qua báo cáo của Ban Tổng giám đốc về KQKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019 và báo cáo tài chính đã qua kiểm toán năm 2018. - Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2018, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2019. - Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về báo cáo

			<p>hoạt động kiểm tra, giám sát của ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.</p> <p>- Thông qua tờ trình số 262/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/04/2019 của HĐQT về việc đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2019.</p> <p>- Thông qua Tờ trình số 263/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2019 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.</p> <p>- Thông qua Tờ trình số 264/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2019 của HĐQT về việc Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.</p> <p>- Thông qua Tờ trình số 265/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2019 của HĐQT về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ đảm bảo thực hiện mục tiêu chiến lược vốn theo Luật đầu tư đã được Quốc hội thông qua 22/11/2016.</p> <p>- Thông qua Tờ trình số 266/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2019 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2019, được chủ động quyết định điều chỉnh KHKD và xây dựng hạn mức vay vốn Ngân hàng phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.</p> <p>- Thông qua Tờ trình số 267/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2019 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2019, được chủ động quyết định đi vay vốn đối với tổ chức và cá nhân là người có liên quan.</p>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị/Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Management:

TT No	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ Day becoming member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông/Mr Bùi Văn Hữu	Chủ tịch HĐQT/ BOM's Chairman		3/3	100%	
2	Ông/Mr Bùi Quốc Công	Ủy viên HĐQT/ BOM's member		3/3	100%	

3	Ông/Mr Bùi Quốc Hưng	Ủy viên HDQT/ BOM's member		3/3	100%	
4	Ông/Mr Vũ Đình Phóng	Ủy viên HDQT/ BOM's member		3/3	100%	
5	Ông/Mr Nguyễn Duy Hiếu	Ủy viên HDQT/ BOM's member		3/3	100%	
6	Bà/Mrs Trịnh Thị Hồng Lê	Ủy viên HDQT/ BOM's member	Bổ nhiệm ngày 05/11/2018	3/3	100%	
7	Bà/Mrs Đỗ Thị Hạnh	Ủy viên HDQT/ BOM's member	Bổ nhiệm ngày 05/11/2018	3/3	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

Thực hiện đúng theo Quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần ô tô TMT, các Quy chế, quy định quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành. Cụ thể như sau:

- Thực hiện việc giám sát hoạt động quản lý của Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra;

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 26/04/2019;

- Tổ chức, chỉ đạo và giám sát thực hiện nghiêm túc các chế độ Báo cáo với cơ quan nhà nước theo đúng quy định hiện hành;

- Giám sát thực hiện các Nghị Quyết HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;

- Chỉ đạo và giám sát việc CBTT với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;

- Chỉ đạo và giám sát việc tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ chủ chốt của Công ty;

- Chỉ đạo và giám sát việc Thành lập chi nhánh Công ty cổ phần ô tô TMT tại TP Đà Nẵng.

- Chỉ đạo và giám sát việc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2019.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors' committees:*

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần ô tô TMT không thành lập cố định các tiểu ban giúp việc mà sử dụng linh hoạt cán bộ giúp việc tùy từng công việc cụ thể.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

TT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
01	161/NQ-TMT-HĐQT	04/03/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng Cổ Đông thường niên 2019. - Thông qua việc triệu tập Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần ô tô TMT.
02	338/QĐ-TMT-HĐQT	22/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Chi nhánh Công ty cổ phần ô tô TMT tại Thành phố Đà Nẵng.
03	491/TB-TMT-HĐQT	17/06/2019	<ul style="list-style-type: none"> -Ký hợp đồng kiểm toán với Chinh nhánh công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

III. Ban kiểm soát/ *Supervisory Board* (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

TT No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Trưởng BKS		01	100%	
2	Nguyễn Kim Ái	TV BKS		01	100%	
3	Nguyễn Ngọc Kiến	TV BKS		01	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty. Trên cơ sở xem xét các Báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và hàng tháng đưa ra những kiến nghị kịp thời về các vấn đề có liên quan.

Ban kiểm soát đã duy trì sự độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS/ Other activities of the Supervisory Board (if any):

Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc điều hành hiện chưa tham gia khoá đào tạo về quản trị Công ty. Hiện Công ty đang xúc tiến các thủ tục để triển khai khắc phục việc này trong thời gian tới

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*:

TT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan / <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1	Bùi Văn Hữu		Chủ tịch HĐQT			2017		
2	Bùi Quốc Công		Thành viên HĐQT			2017		
9	Trịnh Thị Hồng Lê		Thành viên HĐQT			05/11/2018		
10	Đỗ Thị Hạnh		Thành viên HĐQT			05/11/2018		
5	Bùi Quốc Hưng		Thành viên HĐQT			2017		
6	Vũ Đình Phóng		Thành viên HĐQT			2017		
7	Nguyễn Duy Hiếu		Thành viên HĐQT			2017		
8	Trịnh Xuân Nhâm		Phó Tổng giám đốc			01/01/2015		
9	Nguyễn Thị Bích Hạnh		Trưởng BKS			2017		
10	Nguyễn Kim Ái		Thành viên BKS			2018		
11	Nguyễn Ngọc Kiến		Thành viên BKS			27/04/2017		
12	Công ty cổ phần cơ khí xây dựng và tư vấn thiết kế 30-4		Công ty con					
13	Công ty cổ phần kinh doanh và dịch vụ số 8		Công ty liên kết					

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

Không phát sinh

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

Không phát sinh

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects

Không phát sinh

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ List of internal persons and their affiliated persons

TT No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I	Bùi Văn Hữu		Chủ tịch HĐQT	011632382	Hà Nội	12.305.704	33,00%	
1	Trịnh Thị Tuất		Mẹ					
2	Phạm Thị Song Hà		Vợ					
3	Bùi Quốc Hưng		Con			47.366	0,13%	
4	Bùi Quang Huy		Con			19.866	0,05%	
5	Bùi Trung Dũng		Anh					
6	Bùi Thị Bé		Chị					
7	Bùi Thị Thoa		Em					
8	Bùi Văn Hiệp		Em					
9	Bùi Công Kiên		Em					
10	Bùi Quốc Công		Em			3.882.849	10,41%	

II	Bùi Quốc Công		UV HĐQT			3.882.849	10,41%	
1	Trịnh Thị Tuất		Mẹ					
2	Võ Thị Như Thương		Vợ					
3	Bùi Thị Kim Lương		Con					
4	Bùi Quốc Yương		Con					
5	Bùi Trung Dũng		Anh					
6	Bùi Thị Bé		Chị					
7	Bùi Thị Thoa		Em					
8	Bùi Văn Hiệp		Em					
9	Bùi Công Kiên		Em					
10	Bùi Văn Hữu		Anh			12.305.704	33,00%	
III	Bùi Quốc Hưng		UV HĐQT			47.366	0,13%	
1	Bùi Văn Hữu		Bố			12.305.704	33,00%	
2	Phạm Thị Song Hà		Mẹ					
3	Ngô Thị Khánh Chi		Vợ					
4	Bùi Quang Huy		Em			19.866	0,05%	
5	Bùi Ngô Tuệ Nghị		Con					
IV	Vũ Đình Phóng		UV HĐQT			11.550	0,03%	
1	Vũ Đức Toàn		Bố					
2	An Thị Thành		Mẹ					
3	Hoàng Thị Loan		Vợ					
4	Vũ Hoàng Nguyệt Minh		Con					
5	Vũ Hoàng Kim Ngân		Con					

V	Nguyễn Thị Bích Hạnh		Trưởng BKS			1.056	0,00%	
1	Nguyễn Quốc Hiến		Bố					
2	Trần Thị Toàn		Mẹ					
3	Nguyễn Anh Dũng		Chồng					
4	Nguyễn Bích Ngọc		Con					
5	Nguyễn Quang Tuấn Hải		Con					
6	Nguyễn Thu Hương		Chị					
VI	Nguyễn Kim Ái		TV Ban kiểm soát			0	0,00%	
1	Nguyễn Kim Thân		Bố					
2	Võ Thị Tình		Mẹ					
3	Nguyễn Thị Hương		Vợ					
4	Nguyễn Kim Hải Nguyên		Con					
5	Nguyễn Kim Đông		Con					
6	Nguyễn Kim Ân		Em					
7	Nguyễn Kim Ngân		Em					
8	Nguyễn Kim Hoa		Em					
9	Nguyễn Kim Hường		Em					
VII	Nguyễn Ngọc Kiến		TV Ban kiểm soát			0	0	
1	Nguyễn Ngọc Kỳ		Bố					
2	Nguyễn Thanh Hạ		Vợ					
3	Nguyễn Mạnh Hùng		Con					

4	Nguyễn Phương Linh		Con					
5	Nguyễn Thị Hoa		Chị					
6	Nguyễn Ngọc Kiên		Anh					
7	Nguyễn Thị Mai		Chị					
8	Nguyễn Ngọc Kiện		Em					
9	Nguyễn Thị Dung		Em					
VIII	Nguyễn Duy Hiếu		UV HĐQT			0	0,00%	
1	Nguyễn Duy Lễ		Cha					
2	Nguyễn Thị Hựu		Mẹ					
3	Hà Thị Huyền		Vợ					
4	Nguyễn Duy Trung		Con					
5	Nguyễn Duy Tùng		Con					
6	Nguyễn Thị Loan		Em					
7	Nguyễn Duy Linh		Em					
Ī	Trịnh Xuân Nhâm		Phó Tổng giám đốc			21.945	0,06%	
1	Ngô Thị Thu Dung		Vợ					
2	Trịnh Khánh Trung		Con					
3	Trịnh Kỳ Nam		Con					
4	Trịnh Thị Phương Liên		Em					
5	Trịnh Thị Mai Hương		Em					
X	Trịnh Thị Hồng Lê		UV HĐQT			1000	0,0027%	

1	Mai Tiên		Chồng					
2	Trịnh Văn Thiệu		Bố đẻ					
3	Bùi Thị Bích		Mẹ đẻ					
4	Trịnh Bình Dương		Em ruột			341.278	0.915%	
5	Mai Ngọc An An		Con					Còn nhỏ
6	Mai Minh Trí		Con					Còn nhỏ
XI	Đỗ Thị Hạnh		UV HĐQT			7.360	0,02%	
1	Bùi Minh Hiệp		Chồng					
2	Đỗ Văn Quý		Bố đẻ					
3	Nguyễn Thị Thu		Mẹ đẻ					
4	Đỗ Văn Phương		Anh Trai					
5	Nguyễn Thị Thanh Nga		Chị dâu					
6	Đỗ Thuận Hải		Em trai					
7	Nguyễn Phương Lan		Em dâu					
8	Bùi Tiến Đạt		Con					
9	Bùi Tiến Long		Con					

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company

TT/ No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Số CP sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số CP sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Đỗ Thị Hạnh	Người nội bộ	15.360	0,04	7.360	0,02	Bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:

Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCKT, VP, BKS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hữu